

Bản án số: 75/2024/HS-PT

Ngày: 25 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Dương Thị Thu V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 146/2024/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Dương Thị Thu V, sinh năm 1988 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi thường trú: Khu phố A, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nơi ở hiện nay: Khu phố C, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Tấn P, sinh năm 1963 và bà Đào Thị Kim L, sinh năm 1968; có chồng tên Lê Văn X; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt ngày 28/12/2019.

Bị cáo hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/3/2024 Dương Thị Thu V điều khiển xe mô tô biển số 85D1-268.88, hiệu Future, màu đen đỏ, đi từ nhà đến chợ P1 thuộc khu phố C, phường P, thành phố P- T để mua đồ. V đến trước cổng phía tây của chợ, dựng xe ngoài cổng rồi đi bộ đến quầy bán trái cây của chị Nguyễn Thị Thùy H (*sinh năm 1983, ở khu phố A, phường Đ, TP .-T*) để mua trái cây. Tại đây, V nhìn thấy trong thùng xốp, gần chỗ chị H ngồi bán hàng có 01 ví da màu vàng có kích thước khoảng (20 x 12)cm, V nghĩ bên trong ví da có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện ý định của mình, V giả vờ hỏi mua nhiều loại trái cây để cho chị H đi lấy trái cây cho V. Lợi dụng khi chị H đang đi chọn trái cây, không để ý tài sản nên V đi đến chỗ thùng xốp, dùng tay trái lấy ví da bỏ vào giỏ sách V mang theo. Sau khi trộm được tài sản, V nói với chị H là “Chị đóng thùng cho em, tý em quay lại lấy” rồi đi ra ngoài, lấy xe mô tô đi về nhà, lấy ví da vừa trộm được ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 xấp tiền gồm nhiều mệnh giá, đếm được 47.910.000 đồng. V tiếp tục kiểm tra bên trong ví da thì thấy có 01 túi vải màu đỏ có kích thước (08 x 07)cm, bên trong có 10 chiếc nhẫn bằng vàng, 01 lắc tay bằng vàng có hoa văn hình lá cây và các giấy tờ gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thùy H; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn H1; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 045406; 02 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế cùng mang tên Nguyễn Thị Thùy H. V lấy hết tài sản và giấy tờ bỏ vào túi da, màu đen của V rồi đem ví da lấy trộm của chị H đến cầu M vứt bỏ xuống sông. Quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của V đã bị C an ninh ghi lại. Tại Cơ quan điều tra, Dương Thị Thu V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại tài sản đã trộm cắp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24/KLTS, ngày 22/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP .-T, kết luận:

- 04 nhẫn bằng kim loại vàng có ký hiệu 9950 – KIM THOAI – 20, loại vàng 24K, trọng lượng 08 chỉ. Vào ngày 17/03/2024 có trị giá **52.960.000 đồng**.
- 03 nhẫn bằng kim loại vàng có ký hiệu 9950 – KIM THOAI – 10, loại vàng 24K, trọng lượng 03 chỉ. Vào ngày 17/03/2024 có trị giá **19.860.000 đồng**.
- 01 nhẫn bằng kim loại vàng có ký hiệu 9999 – HIEN LUC – 20, loại vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ. Vào ngày 17/03/2024 có trị giá **13.240.000 đồng**.
- 01 nhẫn bằng kim loại vàng có ký hiệu 9950 – KIMTRAMCHO – 20, loại vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ. Vào ngày 17/03/2024 có trị giá **13.240.000 đồng**.
- 01 nhẫn bằng kim loại vàng có ký hiệu 9950 – HAINHAN 20, loại vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ. Vào ngày 17/03/2024 có trị giá **13.240.000 đồng**.

- 01 lắc tay bằng kim loại vàng hình lá cây, có ký hiệu KHS 980 *H*, loại vàng 24K, trọng lượng 2 chỉ 9 phân 8 ly. Vào ngày 17/03/2024 có trị giá **19.131.000 đồng**.

Tổng giá trị tài sản định giá là: **131.671.000 đồng**.

Tổng trị giá tài sản mà vận chiếm đoạt là **179.581.000 đồng**.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 146/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Thu V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thu V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/7/2024, bị cáo Dương Thị Thu V kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Thị Thu V là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét.

- Về nội dung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo V mức án 18 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo V không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ để có điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Dương Thị Thu V kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Thị Thu V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/3/2024, tại

quầy bán trái cây của chị Nguyễn Thị Thùy H ở chợ P1 thuộc khu phố C, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, Dương Thị Thu V đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 ví da màu vàng của chị Nguyễn Thị Thùy H, bên trong có số tiền 47.910.000 đồng và nhiều trang sức bằng vàng có tổng trị giá 131.671.000 đồng cùng nhiều giấy tờ khác. Tổng trị giá tài sản bị cáo V chiếm đoạt của chị H là 179.581.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Dương Thị Thu V: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 28/12/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo V như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội khi đang có thai quy định tại các điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đồng thời áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Dương Thị Thu V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị Thu V; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 146/2024/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Thu V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thu V 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Dương Thị Thu V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25 - 9 - 2024)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND TP P - T;
- Công an TP P - T;
- Chi cục THADS TP P - T;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

